

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29- 4 -2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thúy Kiên

2. Bà Thái Ánh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2022, về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022, Thông báo mở lại phiên tòa số 40/2022/TB-TA ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thúy Q** – sinh năm 1992. Có mặt

Cư trú: Ấp 8, xã T, huyện V, tỉnh L.

Bị đơn: Anh **Trần Ngọc H** – sinh năm 1982. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực L, phường T, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh H tự tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T - quận N - thành phố C, theo Giấy chứng nhận kết hôn Số 102 – Quyền số 01/2015 ngày 17 tháng 4 năm 2015.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2020 về sau thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, nảy sinh nhiều vấn đề bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng thường hay cãi vã, hạnh phúc hôn nhân bị đổ vỡ, nên đã sống ly thân khoảng nửa năm nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có biện pháp để xóa bỏ mâu thuẫn nhằm hàn

gắn tình cảm. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân, nên chị Q xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn dù đã được Toà án triệu tập nhiều lần nhưng không đến tham gia hoà giải, và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ hay ý kiến gì về vấn đề có liên quan đến yêu cầu xin ly hôn của chị Q.

- Tại phiên toà hôm nay, chị Q vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh H tiếp tục vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Trần Ngọc H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị Q khởi kiện xin ly hôn. Đây là quan hệ pháp luật về “*Tranh chấp ly hôn*”. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Quá trình nhận đơn khởi kiện, thụ lý giải quyết vụ án đúng theo thẩm quyền. Bị đơn vắng mặt nhiều lần không có lý do. Do đó, vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn tiếp tục vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn:

Nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xảy ra cãi vã, không thể hòa giải, không có sự chia sẻ thông cảm với nhau. Trong thời gian sống ly thân cũng không có giải pháp gì để khắc phục. Nên mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, đã đến lúc vợ chồng không còn tha thiết trở về chung sống, cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nên chấp nhận cho ly hôn là phù hợp.

[4] Về con chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu, nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[6] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Q phải chịu án phí là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5; 28; 35; 39; 207; 227; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 56; 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết Số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy Q và ông Trần Ngọc H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy Q phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004244 ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ. Công nhận chị Q đã nộp xong án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Kiệt